

Số: 39/2018/QĐST- HNGĐ

Gò Vấp, ngày 10 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ việc thụ lý số 1605/2017/TLST/HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2017 giữa:

Người yêu cầu: - Bà Phạm Thị Kim T; Địa chỉ: 002A Lô N01 Chung cư K26, Dương Quảng Hàm, Phường 7, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Lê Chí Tr; Địa chỉ: Số H, đường Nơ Trang Long, Phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ các điều 212 và 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phạm Thị Kim T và ông Lê Chí Tr
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 1/ Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Kim T và ông Lê Chí Tr thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 51 quyển số 01/2013, ngày 13 tháng 03 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp hết hiệu lực).
 - 2/ Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Tú A, sinh ngày 23/07/2011, giao cho bà T nuôi dưỡng, ông Tr cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng.

Kể từ khi bà T có đơn yêu cầu thi hành án, ông Tr chưa đóng góp số tiền cấp dưỡng nêu trên thì hàng tháng ông Tr còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình 2014 Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

3/ Về chia tài sản khi ly hôn: Các đương sự không yêu cầu tòa án giải quyết.

4/ Về án phí: Lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng bà T, ông Tr phải chịu mỗi người 150.000 đồng, nhưng được cản trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà T, ông Tr đã nộp theo biên thu tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2017/0028063 ngày 29/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, bà T, ông Tr đã nộp đủ lệ phí.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND Q. Gò Vấp;
- THADS Q. Gò Vấp;
- UBND phường 12, Q. Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Chu Thị Bình